

HOÀN THIỆN QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ THỦ TỤC PHIÊN TOÀ PHỨC THẨM VỤ ÁN HÌNH SỰ

TS. PHAN THỊ THANH MAI *

Thủ tục phiên toà được tiến hành như thế nào phụ thuộc vào tính chất và nội dung của phiên toà, đó là mối liên hệ biện chứng giữa nội dung và hình thức. Xét xử phúc thẩm và xét xử sơ thẩm cùng là hoạt động xét xử nhưng xét xử phúc thẩm có những đặc trưng khác biệt so với xét xử sơ thẩm nên thủ tục phiên toà phúc thẩm cũng phải có những khác biệt cần thiết và phù hợp. Thủ tục phiên toà phúc thẩm theo quy định tại Điều 247 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003 (BLTTHS) và theo hướng dẫn thực hiện Điều này trong Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao (HĐTP TANDTC) số 05/2005/NQ-HĐTP ngày 8/12/2005 hướng dẫn thi hành một số quy định trong Phần thứ tư "xét xử phúc thẩm" của BLTTHS còn rất sơ sài và thiếu cụ thể, chủ yếu là áp dụng tương tự thủ tục phiên toà sơ thẩm. Chúng tôi đóng góp một số ý kiến hoàn thiện quy định của BLTTHS về thủ tục phiên toà phúc thẩm như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 247 BLTTHS về thủ tục phiên toà phúc thẩm

Theo quy định tại Điều 247 BLTTHS, thủ tục phiên toà phúc thẩm được tiến hành như sau: *"Phiên toà phúc thẩm cũng tiến hành như phiên toà sơ thẩm nhưng trước khi xét hỏi, một thành viên của hội đồng xét xử phải trình bày tóm tắt nội dung vụ án, quyết*

định của bản án sơ thẩm, nội dung của kháng cáo hoặc kháng nghị. Khi tranh luận, kiểm sát viên phát biểu quan điểm của viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án". Quy định này đã được hướng dẫn cụ thể tại Nghị quyết của HĐTP TANDTC số 05/2005/NQ-HĐTP ngày 8/12/2005 hướng dẫn thi hành một số quy định chung trong Phần thứ tư "Xét xử phúc thẩm" của BLTTHS. Tuy nhiên, những quy định này còn chưa đầy đủ, cụ thể, cần sửa đổi, bổ sung cho hợp lí hơn.

- Bổ sung một số thủ tục phiên toà phúc thẩm mà trên thực tế được tiến hành khác với thủ tục phiên toà sơ thẩm và không thể áp dụng tương tự quy định pháp luật về thủ tục phiên toà sơ thẩm nhưng chưa được quy định trong Điều 247 BLTTHS.

- Khi bắt đầu phiên toà, thay cho việc đọc quyết định đưa vụ án ra xét xử, chủ tọa phiên toà khai mạc phiên toà. Thủ tục này khác với thủ tục phiên toà sơ thẩm nên cần đưa vào điều luật.

- Phải bổ sung quy định về thủ tục kiểm tra xem người tham gia tố tụng đã được thông báo về việc kháng cáo, kháng nghị và được thông báo về việc mở phiên toà hay chưa; giải quyết việc hoãn phiên toà nếu họ

* Giảng viên chính Khoa luật hình sự
Trường Đại học Luật Hà Nội

yêu cầu vì chưa được giao những thông báo này đúng thời hạn luật định.

Cơ sở phát sinh thủ tục phúc thẩm và phạm vi xét xử phúc thẩm là căn cứ vào kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm. Vì vậy, toà án cấp sơ thẩm phải thông báo về việc kháng cáo, kháng nghị cho viện kiểm sát cùng cấp và những người tham gia tố tụng có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị trong thời hạn 7 ngày bằng công văn đối với viện kiểm sát và bằng giấy triệu tập tham gia phiên toà đối với người tham gia tố tụng (quy định tại Điều 236 BLTTHS và hướng dẫn cụ thể trong Nghị quyết số 05/2005/NQ-HĐTP ngày 8/12/2005).⁽¹⁾ Việc thông báo này rất cần thiết để những chủ thể có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị có thể chuẩn bị tốt cho việc bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của họ tại phiên toà. Họ có quyền được gửi văn bản nêu ý kiến của mình về nội dung kháng cáo, kháng nghị và ý kiến của họ được đưa vào hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử (HĐXX) phải hỏi xem họ đã được thông báo về kháng cáo, kháng nghị đúng thời hạn luật định hay chưa, nếu họ chưa được thông báo hoặc được thông báo không đúng thời hạn luật định thì phải hỏi xem họ có yêu cầu hoãn phiên toà hay không, nếu họ yêu cầu HĐXX phải hoãn phiên toà.

Ngoài thông báo về việc kháng cáo, kháng nghị, chậm nhất là 15 ngày trước ngày mở phiên toà, toà án cấp phúc thẩm phải thông báo bằng văn bản cho viện kiểm sát cùng cấp và những người tham gia tố tụng về thời gian, địa điểm xét xử phúc thẩm vụ án để họ tham gia phiên toà phúc thẩm. Tại phiên toà, HĐXX phúc thẩm cũng phải hỏi

xem họ có được thông báo trong thời hạn luật định hay không; có yêu cầu hoãn phiên toà nếu chưa được thông báo hoặc thông báo không đúng thời hạn hay không? Thủ tục này phải được bổ sung vào Điều 247 BLTTHS về thủ tục phiên toà phúc thẩm.

Nội dung của thông báo tham gia phiên toà xét xử phúc thẩm theo chúng tôi cũng chưa đầy đủ. Điều 242 BLTTHS quy định nội dung thông báo chỉ có thông tin về thời gian, địa điểm xét xử phúc thẩm vụ án. Để viện kiểm sát có thể thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình; bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo và người bào chữa có thể thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ tố tụng tại phiên toà, theo chúng tôi, cần phải thông báo cho những chủ thể này đầy đủ những nội dung tương tự như nội dung quyết định đưa vụ án ra xét xử ở cấp sơ thẩm. Trong nội dung của thông báo phải nêu rõ xử công khai hay xử kín; họ tên thẩm phán, hội thẩm, thư kí toà án, họ tên thẩm phán dự khuyết nếu có; họ tên kiểm sát viên tham gia phiên toà, kiểm sát viên dự khuyết, nếu có; họ tên người bào chữa nếu có; họ tên người phiên dịch nếu có; họ tên người được triệu tập để xét hỏi tại phiên toà; vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên toà. Trên cơ sở nội dung được thông báo đó, các chủ thể tham gia phiên toà có thể xem xét có cần yêu cầu thay đổi người tiến hành và tham gia tố tụng hay không; có cần yêu cầu triệu tập thêm người làm chứng hoặc cung cấp thêm tài liệu, đồ vật có liên quan hay không...

- Cần bổ sung quy định thủ tục xem xét việc bổ sung, thay đổi, rút kháng cáo, kháng nghị tại phiên toà

Điều 238 BLTTHS quy định về quyền của chủ thể kháng cáo kháng nghị có quyền bổ sung, thay đổi, rút kháng cáo, kháng nghị như sau: Trước khi bắt đầu hoặc tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo hoặc viện kiểm sát có quyền bổ sung, thay đổi kháng cáo, kháng nghị nhưng không được làm xấu hơn tình trạng của bị cáo; rút một phần hoặc toàn bộ kháng cáo, kháng nghị. Điều này đã được hướng dẫn tại Nghị quyết số 05/2005/NQ-HĐTP. Tuy nhiên, thủ tục giải quyết việc bổ sung, thay đổi, rút kháng cáo, kháng nghị tại phiên tòa cần được quy định trong Điều 247 vì thủ tục này là thủ tục của phiên tòa phúc thẩm, không thể áp dụng thủ tục phiên tòa sơ thẩm, nếu không quy định trong điều luật sẽ không có căn cứ pháp lý để giải quyết. Việc xem xét, giải quyết phải được thảo luận và thông qua tại phòng nghị án. HĐXX có thể không chấp nhận việc bổ sung, thay đổi kháng cáo, kháng nghị nếu vi phạm Điều 238 BLTTHS. Nếu việc bổ sung kháng cáo dẫn đến việc phạm vi xét xử phúc thẩm liên quan đến những người tham gia tố tụng khác chưa được triệu tập thì cần phải hoãn phiên tòa để triệu tập thêm người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến kháng cáo, kháng nghị.⁽²⁾ Trong trường hợp viện kiểm sát, người kháng cáo rút kháng cáo, kháng nghị tại phiên tòa thì việc rút kháng cáo, kháng nghị phải được ghi vào biên bản. Nếu rút toàn bộ kháng cáo, kháng nghị thì việc xét xử phúc thẩm phải được đình chỉ. Nếu rút một phần kháng cáo, kháng nghị hoặc còn có kháng cáo, kháng nghị khác thì tòa án cấp phúc thẩm xét xử phần kháng cáo,

kháng nghị còn lại và cả những phần đã rút theo hướng giảm nhẹ về hình sự cho bị cáo theo quy định tại Điều 241 và khoản 2 Điều 249 BLTTHS.⁽³⁾

- Sửa đổi nội dung Điều 247 về thủ tục trước khi tiến hành xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm

Theo quy định tại Điều 247 BLTTHS, trước khi tiến hành xét hỏi, một thành viên của HĐXX phải trình bày tóm tắt nội dung vụ án, quyết định của bản án sơ thẩm, nội dung của kháng cáo, kháng nghị. Quy định này có điểm giống so với quy định thủ tục phiên tòa giám đốc thẩm và tái thẩm (cơ chế thẩm phán báo cáo viên). Tuy nhiên, phiên tòa phúc thẩm là phiên tòa xét xử vụ án mà không phải là thủ tục xét lại, vì vậy, theo chúng tôi, cần phải thể hiện rõ nét hơn vai trò của các chủ thể tham gia tranh tụng tại phiên tòa. Cơ sở phát sinh thủ tục xét xử sơ thẩm là quyết định truy tố của viện kiểm sát, vì vậy, tại phiên tòa sơ thẩm, trước khi tiến hành xét hỏi, kiểm sát viên đọc bản cáo trạng (hoặc quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn) và ý kiến bổ sung, nếu có. Theo logic như vậy, cơ sở phát sinh thủ tục xét xử phúc thẩm là kháng cáo, kháng nghị thì trước khi tiến hành xét hỏi, ngoài việc một thành viên của HĐXX phải trình bày tóm tắt nội dung vụ án, quyết định của bản án sơ thẩm thì việc trình bày nội dung kháng cáo, kháng nghị phải do các chủ thể đã kháng cáo, kháng nghị tự mình trình bày và bổ sung ý kiến nếu có. Nếu người kháng cáo vắng mặt, một thành viên của HĐXX trình bày nội dung kháng cáo của người đó. Việc các chủ thể kháng cáo, kháng nghị tự mình trình bày kháng cáo, kháng nghị như vậy, theo

chúng tôi, tạo cho viện kiểm sát và người kháng cáo (là những chủ thể của hoạt động tranh tụng) vai trò chủ động hơn đồng thời làm cho vai trò của HĐXX trở nên vô tư, khách quan hơn.

- Sửa đổi, bổ sung nội dung Điều 247 BLTTHS về trình tự phát biểu khi tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm

Điều 247 BLTTHS quy định: "*khi tranh luận, kiểm sát viên phát biểu quan điểm của viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án*". Điều này không quy định cụ thể về trình tự phát biểu khi tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm mà chỉ quy định áp dụng tương tự như thủ tục phiên tòa sơ thẩm. Trình tự đó như sau: Kiểm sát viên trình bày lời luận tội; bị cáo, người bào chữa trình bày lời bào chữa; người bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; đại diện hợp pháp, người bảo vệ quyền lợi của những người này trình bày ý kiến (Điều 217 BLTTHS). Quy định này là phù hợp với phiên tòa sơ thẩm, trên cơ sở buộc tội của viện kiểm sát để tiến hành việc xét hỏi cũng như tranh luận. Nhưng nếu áp dụng tương tự vào phiên tòa phúc thẩm lại không hoàn toàn hợp lí. Cơ sở cho việc xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm là kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm, vì vậy, chủ thể kháng cáo, kháng nghị phải là người trình bày ý kiến của mình bắt đầu quá trình tranh luận tại phiên tòa. Nếu viện kiểm sát kháng nghị, kiểm sát viên là người phát biểu đầu tiên nhưng nếu viện kiểm sát không kháng nghị mà bị cáo kháng cáo thì bị cáo phải được phát biểu đầu tiên. Nếu có nhiều chủ thể cùng kháng cáo, kháng nghị thì trình

tự phát biểu do HĐXX xem xét và quyết định. Chúng tôi cho rằng nên theo nguyên tắc viện kiểm sát trình bày trước người tham gia tố tụng và bên có ý kiến buộc tội trình bày trước. Trong luật tố tụng hình sự của một số nước cũng có quy định về vấn đề này với những nội dung khác nhau nhưng đều theo nguyên tắc xác định trình tự phát biểu căn cứ vào chủ thể kháng cáo, kháng nghị mà không phải bắt buộc theo thủ tục kiểm sát viên trình bày lời luận tội trước. Điều 206 BLTTHS Thái Lan quy định: Nếu một bên yêu cầu được trình bày trước thì bên đó sẽ nói trước; nếu cả hai bên đều xin nói trước thì bên kháng cáo trình bày trước; nếu cả hai bên đều xin nói trước và cả hai bên đều có đơn kháng cáo thì người buộc tội được trình bày trước sau đó tới lượt bị cáo.⁽⁴⁾ Điều 377 BLTTHS Liên bang Nga năm 2002 cũng quy định: Thẩm phán nghe ý kiến của bên kháng cáo hoặc kháng nghị về căn cứ đưa ra lí lẽ của mình và ý kiến phản đối của phía bên kia. Trong trường hợp có nhiều kháng cáo, kháng nghị thì trình tự phát biểu do tòa án quyết định trên cơ sở cân nhắc ý kiến của các bên.⁽⁵⁾

Từ những phân tích trên, theo chúng tôi, Điều 247 BLTTHS cần sửa đổi, bổ sung như sau:

1. Thủ tục phiên tòa phúc thẩm được tiến hành theo quy định tại Điều này, đồng thời theo những quy định của Bộ luật này về thủ tục phiên tòa sơ thẩm không trái với quy định của Điều này.

2. Chủ tọa phiên tòa khai mạc phiên tòa và tiến hành các thủ tục bắt đầu phiên tòa. Trong trường hợp người tham gia tố tụng chưa được thông báo về việc kháng cáo,

kháng nghị trong thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 236 BLTTHS; chưa được thông báo về việc đưa vụ án ra xét xử trong thời hạn quy định tại Điều 242 BLTTHS và nếu họ yêu cầu thì HĐXX phải hoãn phiên toà.

3. Nếu viện kiểm sát, người kháng cáo bổ sung, thay đổi, rút kháng cáo, kháng nghị tại phiên toà, HĐXX xem xét và quyết định tại phòng nghị án. Trong trường hợp cần thiết, HĐXX quyết định hoãn phiên toà để triệu tập thêm những người có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị. Nếu rút một phần kháng cáo, kháng nghị tại phiên toà thì HĐXX xét xử phần còn lại; nếu rút toàn bộ kháng cáo, kháng nghị thì việc xét xử phúc thẩm phải được đình chỉ nếu không có kháng cáo, kháng nghị khác.

4. Sau khi kết thúc việc xét hỏi tại phiên toà, chủ thể đã kháng cáo hoặc kháng nghị có quyền phát biểu đầu tiên. Nếu có nhiều chủ thể cùng kháng cáo, kháng nghị thì trình tự phát biểu do HĐXX xem xét và quyết định.

2. Bổ sung quy định về thủ tục phiên toà phúc thẩm các quyết định của toà án cấp sơ thẩm

Điều 253 BLTTHS quy định về phúc thẩm những quyết định của toà án cấp sơ thẩm có quy định: "*Toà án cấp phúc thẩm không phải mở phiên toà nhưng nếu xét cần thì có thể triệu tập những người tham gia tố tụng cần thiết để nghe ý kiến của họ trước khi toà án ra quyết định*". Quy định này chưa cụ thể, đầy đủ, cần phải hoàn thiện thêm. Xét về tính chất, toà án cấp phúc thẩm vừa là cấp xét xử thứ hai, vừa là một cấp giám đốc việc xét xử của toà án cấp sơ thẩm. Khi phúc thẩm lại vụ án mà toà án cấp sơ thẩm đã xét

xử và bị kháng cáo, kháng nghị, toà án cấp phúc thẩm đồng thời thực hiện cả hai chức năng này, vừa xét xử lại vụ án về nội dung vừa kiểm tra tính hợp pháp và có căn cứ của bản án sơ thẩm. Cả hai chức năng này có thể thực hiện thông qua thủ tục phiên toà xét xử công khai, trực tiếp, bằng lời nói với thủ tục tương tự như phiên toà sơ thẩm. Tại phiên toà phúc thẩm, HĐXX trực tiếp xem xét đánh giá chứng cứ tại phiên toà để giải quyết vụ án về nội dung. Đồng thời, nếu có những sai lầm trong hoạt động xét xử của toà án cấp sơ thẩm thì toà án cấp phúc thẩm phát hiện và khắc phục. Nếu sai lầm về mặt pháp luật, toà án cấp phúc thẩm có thể xem xét phát hiện trên cơ sở nghiên cứu hồ sơ vụ án. Nếu sai lầm trong việc xác định sự thật của vụ án, toà án cấp phúc thẩm bằng việc xét xử tại phiên toà, trên cơ sở những chứng cứ cũ và chứng cứ mới có thể xác định lại sự thật của vụ án. Bằng quyền sửa và hủy bản án hoặc quyết định sơ thẩm, toà án cấp phúc thẩm có thể sửa chữa sai lầm cả về mặt pháp luật cả về mặt xác định sự thật của vụ án. Nếu không đủ điều kiện, căn cứ để sửa án và hủy án, toà án cấp phúc thẩm y án và đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm. Khác với việc phúc thẩm vụ án, việc phúc thẩm những quyết định của toà án cấp sơ thẩm không phải là hoạt động xét xử, không xem xét đánh giá các tình tiết về nội dung thực chất của vụ án hình sự mà là hoạt động xét lại, kiểm tra tính đúng đắn của các quyết định sơ thẩm. Điều 230 BLTTHS về tính chất của phúc thẩm cũng quy định: Xét xử phúc thẩm là việc toà án cấp trên trực tiếp xét xử lại vụ án hoặc xét lại quyết định sơ thẩm mà bản

án, quyết định sơ thẩm đối với vụ án đó chưa có hiệu lực pháp luật bị kháng cáo hoặc kháng nghị. Vì vậy, theo chúng tôi, thủ tục phúc thẩm các quyết định của toà án cấp sơ thẩm cần được tiến hành tương tự như thủ tục xét lại (giám đốc thẩm và tái thẩm), không cần mở phiên toà công khai, nếu xét thấy cần thiết có thể triệu tập những người tham gia tố tụng cần thiết. Cần bổ sung thêm vào khoản 1 Điều 253 nội dung sau: Tại phiên toà, một thành viên của HĐXX trình bày tóm tắt nội dung vụ án, nội dung quyết định bị kháng cáo, kháng nghị, các thành viên của HĐXX phát biểu ý kiến, đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm của viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án. Nếu đã triệu tập người tham gia tố tụng thì những người này được trình bày ý kiến trước khi đại diện viện kiểm sát phát biểu. Trong trường hợp họ vắng mặt, HĐXX vẫn tiếp tục tiến hành việc xét xử./.

(1).Xem: Mục 1 phần II Nghị quyết của HĐTP TANDTC số 05/2005/NQ-HĐTP ngày 8/12/2005 Hướng dẫn thi hành một số quy định trong phần thứ tư "xét xử phúc thẩm" của BLTTHS.

(2). Vấn đề này chúng tôi đã đề cập trong bài viết *"Một số ý kiến về việc bổ sung, thay đổi, rút kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm"*, Tạp chí luật học số 6/1996.

(3).Xem: Mục 7 phần I Nghị quyết của HĐTP TANDTC số 05/2005/NQ-HĐTP ngày 8/12/2005 Hướng dẫn thi hành một số quy định trong Phần thứ tư "xét xử phúc thẩm" của BLTTHS.

(4).Xem: Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện khoa học kiểm sát, *Bộ luật tố tụng hình sự Thái Lan* (ban dịch tiếng Việt), Hà Nội, 1995, tr.56.

(5).Xem: Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện khoa học kiểm sát, *Bộ luật tố tụng hình sự Liên bang Nga*, (ban dịch tiếng Việt), Hà Nội, 2002, tr.157.

LUẬT QUY HOẠCH ĐÔ THỊ - CƠ SỞ PHÁP LÝ... (tiếp theo trang 69)

thực tế, tính khả thi. Hoạt động xây dựng hệ thống tiêu chuẩn phải dựa trên cơ sở nhận thức "khai thác, sử dụng tiết kiệm các nguồn tài nguyên" trong quá trình quy hoạch mới cũng như chỉnh trang đô thị.

Đưa ra phương thức quy hoạch thống nhất, góp phần hạn chế những lợi ích cục bộ của một số cá nhân từ việc mở rộng đô thị phục vụ lợi ích chung của xã hội, đặc biệt liên quan đến chính sách đất đai ở những khu vực trung tâm và các khu dân cư cận tuyến đường giao thông trục chính của khu đô thị. Nếu Luật quy hoạch đô thị được thông qua, phải tiến hành sửa đổi những quy định pháp luật liên quan cho phù hợp như pháp luật đất đai, pháp luật xây dựng, pháp luật về bảo vệ môi trường, pháp luật về lao động... nhằm tránh chông chéo, gây khó khăn trong quá trình áp dụng.

Như vậy, xây dựng Luật quy hoạch đô thị là nhu cầu bức thiết hiện nay nhằm phát triển đô thị bền vững. Phát triển đô thị bền vững là sự kết hợp của nhiều yếu tố. Nó không chỉ gồm yếu tố kiến trúc, mỹ quan, xây dựng mà còn các yếu tố xã hội. Chỉ khi những yếu tố xã hội được đề cao và quan tâm đúng mức từ cơ quan nhà nước có thẩm quyền ngay từ khâu xây dựng, thẩm định và phê duyệt quy hoạch đô thị mới có thể nâng tầm phát triển đô thị đáp ứng yêu cầu hội nhập. Muốn như vậy, Luật quy hoạch đô thị phải trở thành giềng mối, là cơ sở pháp lý chính yếu cho việc quy định và xác định trách nhiệm của những cá nhân, cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết các vấn đề xã hội liên quan phát triển đô thị./.